

Vũng Liêm, ngày 13 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 363/2022/TLST - DS ngày 02 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Chị **Hồ Ngọc P**, sinh năm: 1981.

Địa chỉ cư trú: ấp Rc, xã Tc, huyện V, tỉnh L.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Hồ Ngọc P là anh **Bùi Văn K**, sinh năm: 1992 (Theo văn bản ủy quyền ngày 13/10/2022).

Địa chỉ cư trú: Số Q, đường B, phường 4, Tp. L, tỉnh L.

*** Bị đơn:**

- Anh **Nguyễn Quý Y**, sinh năm: 1992.

Địa chỉ cư trú: ấp Tn, xã Th, huyện Ln, tỉnh L.

- Anh **Phan Văn C**, sinh năm: 1984.

Địa chỉ cư trú: ấp Hh, xã Tr, huyện V, tỉnh L.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông **Hồ Văn K**, sinh năm: 1958.

- Bà **Nguyễn Thị C**, sinh năm: 1959.

Cùng địa chỉ cư trú: ấp Bt, xã Tu, huyện V, tỉnh L.

- Anh **Huỳnh Văn U**, sinh năm: 1979.

Địa chỉ cư trú: ấp Rc, xã Tc, huyện V, tỉnh L.

- Chị **Hà Như A**, sinh năm: 1996.

Địa chỉ cư trú: ấp Tn, xã Th, huyện Ln, tỉnh L.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Vô hiệu hợp đồng cầm cố tài sản không đề ngày tháng năm được lập giữa chị Hồ Ngọc P và anh Nguyễn Quý Y tại thửa đất 453, tờ bản đồ số 9, diện tích 207,4m², đất ở và trồng cây lâu năm, tọa lạc tại ấp Bt, xã Tu, huyện V, tỉnh L.

- Vô hiệu hợp đồng cầm cố tài sản và hợp đồng thuê nhà cùng đề ngày 18/01/2022 được lập giữa chị Hồ Ngọc P và anh Phan Văn C tại thửa đất 453, tờ bản đồ số 9, diện tích 207,4m², đất ở và trồng cây lâu năm, tọa lạc tại ấp Bt, xã Tu, huyện V, tỉnh L.

- Vô hiệu hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa chị Hồ Ngọc P với anh Nguyễn Quý Y ngày 02/10/2021 lập tại Văn phòng công chứng Nguyễn Văn Chiến, số công chứng 1739; quyền số 01/2021 TP/CC-SCC/HĐGD tại thửa đất 453, tờ bản đồ số 9, diện tích 207,4m², đất ở và trồng cây lâu năm, tọa lạc tại ấp Bt, xã Tu, huyện V, tỉnh L.

- Vô hiệu hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa anh Nguyễn Quý Y, chị Hà Như A với anh Phan Văn C ngày 18/02/2022 lập tại Văn phòng công chứng Nguyễn Văn Chiến, số công chứng 00193; quyền số 01/2022 TP/CC-SCC/HĐGD tại thửa đất 453, tờ bản đồ số 9, diện tích 207,4m², đất ở và trồng cây lâu năm, tọa lạc tại ấp Bình Thành, xã Trung Hiếu, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long;

- Anh Huỳnh Văn U, chị Hồ Thị P phải có nghĩa vụ trả cho anh Phan Văn C số tiền 470.000.000đ (bốn trăm bảy mươi triệu đồng). Anh Phan Văn C phải có nghĩa vụ thực hiện thủ tục sang tên phần đất tại thửa số 453 cho anh Huỳnh Văn U và chị Hồ Thị Phụng đứng tên khi anh Huỳnh Văn U và chị Hồ Thị Phụng thực hiện xong nghĩa vụ trả tiền cho anh Phan Văn C.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chưa thi hành án xong, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

***Án phí sơ thẩm:** Chị Hồ Ngọc P, anh Huỳnh Văn U và anh Phan Văn C mỗi bên tự nguyện nộp ½ án phí dân sự sơ thẩm nên:

- Chị Hồ Ngọc P và anh Huỳnh Văn U phải nộp 6.000.000đ (sáu triệu đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.000.000đ (năm triệu đồng) theo biên lai thu số N^o 0008949 ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm. Chị Hồ Ngọc P và anh Huỳnh Văn U phải nộp thêm số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng).

- Anh Phan Văn C phải nộp 6.000.000đ (sáu triệu đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Quế Hương